

Số: 23 /TTr-UBND

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2013

TỜ TRÌNH

**V/v xét nâng ngạch không qua thi từ Chuyên viên chính
lên Chuyên viên cao cấp đối với công chức để nghỉ hưu**

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Căn cứ Thông tư số 03/2008/TT-BNV ngày 03 tháng 6 năm 2008 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện xét nâng ngạch không qua thi đối với cán bộ, công chức, viên chức đã có thông báo nghỉ hưu;

Căn cứ đối tượng, tiêu chuẩn xét nâng ngạch không qua thi theo quy định, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, quyết định nâng ngạch không qua thi để nghỉ hưu từ Chuyên viên chính lên Chuyên viên cao cấp đối với các công chức có tên sau:

1. Ông Phạm Văn Thi, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định

- Ngạch lương hiện hưởng: Chuyên viên chính, mã số ngạch 01.002, bậc 8/8, hệ số 6,78 và hưởng 14% phụ cấp thâm niên vượt khung (tổng hệ số 7,73), kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2012;

- Đề nghị nâng lên ngạch: Chuyên viên cao cấp, mã số ngạch 01.001, bậc 6/6, hệ số 8,00 kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2012.

2. Ông Dương Quang Ninh, Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định

- Ngạch lương hiện hưởng: Chuyên viên chính, mã số ngạch 01.002, bậc 8/8, hệ số 6,78 và hưởng 7% phụ cấp thâm niên vượt khung (tổng hệ số 7,25), kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2012;

- Đề nghị nâng lên ngạch: Chuyên viên cao cấp, mã số ngạch 01.001, bậc 4/6, hệ số 7,28 kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2013.

(kèm theo danh sách và hồ sơ).

Kính đề nghị Bộ Nội vụ quan tâm, giải quyết./. *Phm*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, K12, SNV

KL

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



VĂN PHÒNG UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH – www.ubndbinhdinh.vn và www.vpubinhdinh.gov.vn

DANH SÁCH CÔNG CHỨC ĐỀ NGHỊ NÂNG NGẠCH KHÔNG QUA THI TỪ NGẠCH CVC LÊN NGẠCH CVCC ĐỀ NGHỊ HƯU

(Kèm theo Tờ trình số: 23 /TTr-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2013 của UBND tỉnh Bình Định)

Số T	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Chức danh công tác	Thời gian tham gia công tác	Lương hiện hưởng				Ngày, tháng, năm được hưởng	Đề nghị nâng ngạch				Ghi chú
						Mã số ngạch	Bậc	Hệ số	PC TNVK		Mã số ngạch	Bậc	Hệ số	Ngày, tháng, năm được hưởng	
1	Phạm Văn Thi	14/05/1953	Đại học Luật	Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định	Từ tháng 9 năm 1968	01.002	8/8	6,78	14%	01/05/2012	01.001	6/6	8,00	01/12/2012	Thông báo số 174/TB-UBND ngày 26/11/2012 của UBND tỉnh
2	Dương Quang Ninh	26/08/1953	Đại học Luật	Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định	Tháng 4 năm 1968	01.002	8/8	6,78	7%	01/10/2012	01.001	4/6	7,28	01/03/2013	Thông báo số 08/TB-UBND ngày 28/02/2013 của UBND huyện

1. Ông Phạm Văn Thi, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định, có thời gian tham gia công tác từ trước 30/4/1975: Tháng 9/1968, cơ sở du kích mật xã Phước Quang, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; tháng 01/1972 Bí thư xã Phước Quang, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; tháng 11/1975 Huyện ủy viên, Bí thư Huyện đoàn Phước Vân, tỉnh Nghĩa Bình; tháng 7/1980 Học viên Trường Nguyễn Ái Quốc 4; tháng 7/1982 Thường vụ Huyện ủy, Trưởng ban Ban Tổ chức Huyện ủy Tuy Phước, tỉnh Bình Định; tháng 11/1986 Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; tháng 11/1991 Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Tuy Phước, tỉnh Bình Định; tháng 4/1994 Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bình Định; tháng 5/1996 Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Định; tháng 4/2001 Trưởng ban Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh Bình Định; tháng 4/2003 Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định cho đến nay.

- Các danh hiệu và thành tích đã được khen: Huân chương kháng chiến hạng Ba; Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Hai, Huân chương quyết thắng hạng Ba; Huân chương lao động Hạng Ba...

2. Ông Dương Quang Ninh, Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có thời gian tham gia công tác từ trước 30/4/1975: Tháng 4/1968, cơ sở du kích mật xã Ân Tường, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; tháng 3/1972 Thư ký UBND cách mạng xã Ân Tường, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; tháng 11/1972 thoát ly đi bộ đội huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; tháng 3/1975 Bộ đội D75, Trợ lý cán bộ Tỉnh đội Bình Định; tháng 6/1976 Kiểm sát viên, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; tháng 11/1981 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định; tháng 4/1984 Ủy viên thư ký UBND huyện An Lão, tỉnh Bình Định; tháng 9/1987 Phó Chủ tịch UBND huyện An Lão, tỉnh Bình Định; tháng 10/1995 Trưởng phòng Phòng Tổ chức lao động xã hội huyện An Lão, tỉnh Bình Định; tháng 6/2000 Trưởng phòng Phòng Kế hoạch và Đầu tư, Phòng Công nghiệp - Xây dựng, Phòng Công Thương, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hoài Ân cho đến nay.

- Các danh hiệu và thành tích đã được khen: Huân chương kháng chiến hạng Ba; Huân chương quyết thắng hạng Ba; Huân chương lao động Hạng Ba...

Đối chiếu với tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Thông tư số 03/2008/TT-BNV ngày 03 tháng 06 năm 2008 của Bộ Nội vụ, **ông Phạm Văn Thi**, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định và **ông Dương Quang Ninh**, Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định đủ điều kiện, tiêu chuẩn để xét nâng ngạch không qua thi từ ngạch Chuyên viên chính lên Chuyên viên cao cấp.

Kính trình Bộ Nội vụ xem xét, quyết định./.

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC VÀ DIỄN BIẾN LƯƠNG
ÔNG PHẠM VĂN THI, GIÁM ĐỐC SỞ LĐTB&XH BÌNH ĐỊNH

(Kèm theo Tờ trình số 23 /TTr-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2013 của UBND tỉnh Bình Định)

Thời gian	Chức vụ, đơn vị công tác	Ngạch	Bậc	Hệ số	Phụ cấp		Ghi chú
					TNVK	Chức vụ	
11/1986	Phó Bí thư Huyện ủy Tuy Phước, tỉnh Bình Định						
01/1990	Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định			513 đ			
11/1991	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Tuy Phước, tỉnh Bình Định			555 đ			
04/1993	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Tuy Phước, tỉnh Bình Định			5,20			
09/1994	Tỉnh ủy viên, Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bình Định			5,03			
05/1996	Uy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Định			6,20			
04/2001	Trưởng ban Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh Bình Định			6,20			
04/2003	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định			6,20			
05/2003	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định	01.002	9/9	5,60		0,70	
10/2004	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định	01.002	8/8	6,78	6%	0,90	Lương ND số 204/ND-CP
05/2005	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định	01.002	8/8	6,78	7%	0,90	
05/2006	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định	01.002	8/8	6,78	8%	0,90	
05/2007	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định	01.002	8/8	6,78	9%	0,90	
05/2008	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định	01.002	8/8	6,78	10%	0,90	
05/2009	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định	01.002	8/8	6,78	11%	0,90	
05/2010	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định	01.002	8/8	6,78	12%	0,90	
05/2011	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định	01.002	8/8	6,78	13%	0,90	
05/2012	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định	01.002	8/8	6,78	14%	0,90	Tổng hệ số lương: 7,73

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC VÀ DIỄN BIẾN LƯƠNG

ÔNG DƯƠNG QUANG NINH, TRƯỞNG PHÒNG KT&HT HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

(Kèm theo Tờ trình số 23/TTr-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2013 của UBND tỉnh Bình Định)

Thời gian	Chức vụ, đơn vị công tác	Ngạch	Bậc	Hệ số	Phụ cấp		Ghi chú
					TNVK	Chức vụ	
09/1987	Phó Chủ tịch UBND huyện An Lão, tỉnh Bình Định						
01/1990	Phó Chủ tịch UBND huyện An Lão, tỉnh Bình Định			511 đ			
04/1993	Phó Chủ tịch UBND huyện An Lão, tỉnh Bình Định			4,00			Lương Dân cử
10/1995	Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Lao động - Xã hội huyện An Lão, tỉnh Bình Định	01.002	3/9	3,91		0,20	Chuyển ngạch lương theo Nghị định số 25/CP và Công văn số 128/TCCP-VC
10/1995	Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Lao động - Xã hội huyện An Lão, tỉnh Bình Định	01.002	4/9	4,19		0,20	
10/1998	Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Lao động - Xã hội huyện An Lão, tỉnh Bình Định	01.002	5/9	4,47		0,20	
06/2000	Trưởng phòng Phòng Kế hoạch và Đầu tư huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định	01.002	5/9	4,47		0,20	
10/2001	Trưởng phòng Phòng Kế hoạch và Đầu tư huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định	01.002	6/9	4,75		0,20	
08/2002	Trưởng phòng Phòng Công nghiệp và Xây dựng huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định	01.002	6/9	4,75		0,20	
09/2004	Trưởng phòng Phòng Công nghiệp và Xây dựng huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định	01.002	7/9	5,03		0,20	
10/2004	Trưởng phòng Phòng Công nghiệp và Xây dựng huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định	01.002	7/8	6,44		0,30	Chuyển xếp lương Nghị định số 204/2004/NĐ-CP
01/2005	Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định	01.002	7/8	6,44		0,30	
10/2007	Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định	01.002	8/8	6,78		0,30	
10/2010	Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định	01.002	8/8	6,78	5%	0,30	
10/2011	Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định	01.002	8/8	6,78	6%	0,30	
10/2012	Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định	01.002	8/8	6,78	7%	0,30	Tổng hệ số lương 7,25